

PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG THCS BÌNH KHÊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 341/KH-THCSBK

Bình Khê, ngày 10 tháng 08 năm 2023

KẾ HOẠCH
BỒI DƯỠNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ
Năm học 2023-2024

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Luật số 43/2019/QH 14 ngày 14/6/2019 ban hành Luật Giáo dục Việt Nam.
- Nghị định 71/2020/NĐ-CP quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS.
- Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.
- Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.
- Thông tư số 27/2017/TT-BGDĐT ngày 08/11/2017 quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn và cử GV làm tổng phụ trách đội thiếu niên tiền phong HCM trong các cơ sở GDPT công lập;
- Thông tư 29/2017/TT-BGDĐT Ban hành quy chế xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập.
- Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT Ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.
- Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường TH;
- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, ban hành CTGDPT tổng thể và chương trình các môn học, hoạt động giáo dục
- Thông tư số 26/2020/TT- BGD &ĐT sửa đổi quy chế kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục học sinh THCS, THPT.
- Thông tư số 32/2020/TT- BGD&ĐT về việc ban hành điều lệ trường THCS, THPT và trường PT có nhiều cấp học
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của nhà nước;
- Văn bản số 03/2017/VBHN- BGD&ĐT quy định về chế độ làm việc đối với

giáo viên phổ thông.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, tạo bước chuyển biến cơ bản trong việc nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo của trường THCS Bình Khê trong năm học 2023-2024 và các năm tiếp theo.

- Xây dựng đội ngũ CB, NV, CBQL vững về tay nghề, phẩm chất đạo đức lối sống chuẩn mực, hết lòng tận tụy với công việc. Tạo được niềm tin đối với nhân dân, giúp phụ huynh an tâm khi gửi con tại nhà trường.

- Tập huấn bồi dưỡng cho giáo viên về đổi mới phương pháp dạy và KTDH theo hướng tích cực. Bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên, nhân viên, CBQL đáp ứng chương trình GDPT 2018.

- Thực hiện mục tiêu của quy hoạch tổng thể phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo thị xã Đông Triều, phấn đấu đến năm 2025. Bồi dưỡng đội ngũ CBQL, giáo viên, được chuẩn hóa về chất lượng một cách đồng bộ theo các mục tiêu và định hướng của ngành. Đặc biệt quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên để làm nòng cốt trong việc không ngừng nâng cao chất lượng dạy học và quản lý nhà trường.

- Nâng cao trình độ, năng lực giảng dạy, năng lực quản lý, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của giáo viên, cán bộ QLGD trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu về trình độ tiêu chuẩn của chức danh theo bậc học.

- Đáp ứng yêu cầu về sử dụng đội ngũ Thông tư 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng được trình độ chuẩn đào tạo.

2. Yêu cầu:

- Triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD đến tất cả các cán bộ, giáo viên trong nhà trường.

- Gắn việc bồi dưỡng để đạt chuẩn về trình độ đào tạo với bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, đạt chuẩn nghề nghiệp của giáo viên.

- Thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục gắn với công tác quy hoạch cán bộ hằng năm.

- Tất cả cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn đạt chuẩn.

- Đảm bảo 100% giáo viên đang trực tiếp giảng dạy đạt trình độ chuẩn đào tạo; nâng cao tay nghề, chất lượng giảng dạy đáp ứng yêu cầu xây dựng trường tiên tiến, hiện đại hội nhập quốc tế.

III. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2023 - 2024

1. Quy mô trường, lớp

- Quy mô trường lớp: Tổng học sinh toàn trường 723/17 lớp. Chia ra 04 khối (trong đó Khối 6 gồm 223 học sinh/4 lớp; Khối 7 gồm 173 học sinh/4 lớp; Khối 8 gồm 154 học sinh/4 lớp; Khối 9 gồm 173 học sinh/4 lớp).

2. Thực trạng đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý của nhà trường năm học 2023-2024 (tính đến tháng 8/2023)

- Tổng biên chế có: 31 người
- + Trong đó CBQL: 02
- + Giáo viên: 27 (trong đó có 01 GV làm TPT Đội)
- + Nhân viên: 02

So với biên chế lớp năm học 2023-2024 nhà trường thiếu 05 người (trong đó: GV thiếu 04: môn Vật lí, Hóa, TD, Lịch sử, ; Nhân viên thiếu: 01).

Diễn giải:

Số lượng Đội ngũ	Hiện có	Yêu cầu của CTGDPT 2018		
		Thừa	Thiếu	Cần bổ sung
Cán bộ quản lý	2			
Hiệu trưởng	1			
Phó hiệu trưởng	1			
Giáo viên	27			
Toán	7			
Lý	0		1	1
Hóa	1		1	1
Địa	2			
Sinh	2			
Công nghệ	1			
Tin học	1			
Văn	5			
Sử	1		1	1
GDCD	1			
Ngoại ngữ (T.Anh)	3			
Thể dục	1		1	1
Âm nhạc	1			

Mĩ thuật	1			
Tổng phụ trách Đội	1			
Nhân viên	2			
Thư viện + TBDH	1			
Kế toán	0		1	1
Văn thư - Thủ quỹ	1			
Y tế trường học	0			
Tổng	31			

- Xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên năm học 2022-2023:
+ Tổng số giáo viên được đánh giá, xếp loại 31 đồng chí; Đạt mức Tốt là: 21 đồng chí (đạt 67,75%); Đạt mức Khá là: 10 đồng chí (chiếm 32,25%).

- Xếp loại Chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng: 02 đồng chí được đánh giá, xếp loại:

+ Hiệu trưởng: Đạt mức Tốt: 01 đồng chí.

+ Phó Hiệu trưởng: Đạt mức Tốt: 01 đồng chí.

- Trình độ chuyên môn, chính trị:

+ Trình độ chuyên môn:

Đạt chuẩn trở lên: 30/31 (96,8%); trên chuẩn 02/31 (6,45%), trong đó:

Thạc sĩ: 02 người (chiếm 6,45%)

Đại học: 28 người (chiếm 90,32%)

Cao đẳng: 01 người (chiếm 3,2%)

+ Trình độ quản lý: Thạc sĩ QLGD: 01; Chứng chỉ QLGD: 01

+ Trình độ chính trị: Đảng viên: 17/31 người (chiếm 54,83%).

Trung cấp: 04; Sơ cấp: 13

*** Đánh giá chung:**

- Thuận lợi:

+ Đội ngũ CB, GV, NV có trình độ đạt chuẩn tỷ lệ cao; CB, GV, NV là đảng viên chiếm 61,3%, nhiều giáo viên có năng lực giảng dạy tốt, có ý thức trách nhiệm cao. Sự đổi mới về nội dung, phương pháp giảng dạy của giáo viên đang ngày càng có tác dụng thiết thực trong hoạt động giáo dục của nhà trường.

+ Tập thể nhà trường luôn đoàn kết, thống nhất và hoàn thành tốt mọi chủ chương, kế hoạch.

- Khó khăn:

+ Số lượng giáo viên thiếu theo định biên ở các bộ môn, thiếu nhân viên thư viện, do đó khó khăn trong phân công nhiệm vụ. Một vài bộ môn còn thiếu giáo viên

cốt cán đảm nhiệm vai trò bồi dưỡng học sinh giỏi nên việc bồi dưỡng học sinh giỏi chưa đồng đều giữa các bộ môn.

+ Số giáo viên chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo: 01 người.

3. Đánh giá thực trạng đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

3.1. Thực trạng đội ngũ giáo viên

a. Điểm mạnh:

Đội ngũ khối trưởng chắc tay nghề, có kinh nghiệm và uy tín trong tập thể khối, tích cực học hỏi kiến thức, phương pháp dạy học mới và có ý thức xây dựng khối, kèm cặp các giáo viên mới, giáo viên trẻ.

Giáo viên đa số tay nghề cao, yêu nghề, say mê công việc, tất cả vì học sinh; ủng hộ các chủ trương của nhà trường. Các giáo viên trẻ tích cực, chủ động nâng cao tay nghề.

100% GV biết sử dụng các hình thức, phương pháp dạy học tích cực và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh hiệu quả;

65% GV có khả năng tư vấn và hỗ trợ tốt học sinh trong dạy học và giáo dục

100% GV phối hợp tốt với gia đình, xã hội để thực hiện hoạt động dạy học, giáo dục cho học sinh

CBGVNV nhà trường tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng hiệu quả thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục.

b. Điểm tồn tại, hạn chế:

Số lượng chưa đủ theo định mức 1.9 GV/lớp; chưa đảm bảo các môn học (thiếu biên chế và thiếu - thừa GV theo cơ cấu bộ môn nên khó khăn trong PCGD cũng như đảm bảo về chất lượng giáo dục).

Sử dụng ngoại ngữ còn nhiều hạn chế 80%. Một số giáo viên tuổi cao, việc ứng dụng công nghệ thông tin còn chưa nhanh 10%.

Nhà trường còn 01 giáo viên trình độ cao đẳng, cần học đại học để đạt chuẩn.

3.2. Thực trạng đội ngũ nhân viên

Điểm mạnh:

- Nhân viên văn thư, hành chính, thiết bị có nhiều kinh nghiệm, nhiệt tình trong công tác.

- Lập kế hoạch công việc chuyên môn phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Thực hiện hiệu quả các công việc chuyên môn theo kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Phối hợp tốt với giáo viên, học sinh, nhân viên khác trong thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Điểm yếu:

- Nhân viên kế toán là kiêm nhiệm nên rất khó khăn trong công tác tham mưu về tài chính kịp thời.

- Còn thiếu nhân viên Y tế nên gây khó khăn cho công tác y tế học đường.

- Một số GV mới vào nghề còn ít kinh nghiệm trong công tác giảng dạy cũng như xử lý các tình huống sư phạm.

3.3. Thực trạng đội ngũ CBQL

Điểm mạnh:

Số lượng BGH đủ theo quy định, có trình độ chuyên môn cao, có uy tín, kinh nghiệm quản lý, được sự ủng hộ của GVNV nhà trường.

BGH đoàn kết, phối hợp nhịp nhàng trong các hoạt động chỉ đạo; phân công nhiệm vụ rõ ràng, tích cực, chủ động trong công việc; tổ chức các hoạt động nhà trường; Biết phát huy sức mạnh của đội ngũ giáo viên cốt cán, đội ngũ khối trưởng, giáo viên trẻ và những giáo viên có năng lực.

Tích cực đổi mới, sáng tạo, thích ứng trong lãnh đạo, quản trị nhà trường.

Quản trị tốt các nguồn lực trong nhà trường đáp ứng CTGDPT 2018.

Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục học sinh theo hướng tiếp cận năng lực
Quản trị chất lượng giáo dục đáp ứng CTGDPT 2018.

Tích cực phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện hiệu quả hoạt động dạy học và giáo dục cho học sinh, huy động và sử dụng tốt các nguồn lực để phát triển nhà trường.

Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và lãnh đạo nhà trường thực hiện CTGDPT 2018.

Tích cực chuyển đổi số trong công tác quản lý trường học.

Điểm tồn tại, hạn chế:

BGH sử dụng ngoại ngữ chưa thành thạo.

4. Các vấn đề về phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý cần tập trung giải quyết trong giai đoạn 2020-2025

Bồi dưỡng chuyên môn giáo viên đáp ứng chương trình GD tổng thể 2018, đặc biệt là bồi dưỡng đội ngũ giáo viên trẻ, mới công tác tại nhà trường.

IV. GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN

1. Nhóm giải pháp phát triển số lượng, cơ cấu đội ngũ GV, NV, CBQL

- Tham mưu với cơ quan quản lý có thẩm quyền bổ sung GV, NV theo yêu

cầu (bổ sung GV môn Văn. Nhân viên Y tế học đường).

- Đề xuất cơ chế để hợp đồng thỉnh giảng cho GV nghỉ thai sản từ 01/9/2023.

2. Nhóm giải pháp phân công sử dụng GV, NV, CBQL

- Phân công GV dạy các môn tích hợp (KHTN, Lịch sử và địa lý) phù hợp theo các chủ đề và đảm bảo số tiết theo quy định.

- Phân công các GV tham gia triển khai hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (GVCN, Tổng phụ trách đội, GV Âm nhạc, Mỹ thuật, GDTC...).

- Có xây dựng Phương án phân công.

3. Nhóm giải pháp đào tạo, bồi dưỡng

- Cử GV, NV đi học tập nâng cao trình độ theo lộ trình hướng dẫn tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP.

- Triển khai hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp cho GV, NV, CBQL đáp ứng yêu cầu triển khai CTGDPT 2018 trên cơ sở khảo sát nhu cầu, yêu cầu thực tiễn

- Tổ chức bồi dưỡng GV, NV, CBQL trong năm học như sau:

NỘI DUNG	MỤC TIÊU BỒI DƯỠNG	CÁCH THỨC BỒI DƯỠNG	CÁC NGUỒN LỰC THỰC HIỆN BỒI DƯỠNG
Nội dung 1: Nội dung chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ thực hiện nhiệm vụ năm học (30 tiết) <i>“Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018” (theo Quyết định số 4660/QĐ - BGDDT ngày 04/12/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT).</i>	- 100% CBQL, GVN NV biết được cách thức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.	-BD Tập trung. -Địa điểm: VP -Tg: 20-22/8/2023	- Nội dung1: + BCV: PHT phụ trách CM; hai TTCM. +CSVC: máy chiếu, tài liệu (tổ văn phòng). + Kinh phí in tài liệu: Kế toán.
Nội dung 2: Nội dung chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục của	- 100% CBQL, TTCM, GV thực hiện được xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định	-BD Tập trung. -Địa điểm: Văn phòng -Tg: 25/8/2023	-Nội dung 2: + BCV: PHT phụ trách CM; hai TTCM. +CSVC: máy chiếu, tài liệu (tổ văn

địa phương (40 tiết), lựa chọn trong các nội dung sau: 1-Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh (30 tiết). 2- Triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học (05 tiết); 3- Xây dựng Trường học hạnh phúc (05 tiết);	hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. - 100% GV, QL hiểu và thực hiện được giáo dục STEM trong dạy học. - 100% GV, NV, QL hiểu được ý nghĩa và tích cực tham gia xây dựng trường học hạnh phúc	-BD Tập trung. -Địa điểm: Văn phòng -Tg: 26/8/2023 -BD Tập trung. -Địa điểm: Văn phòng -Tg: 27/8/2023	phòng). +Kinh phí in tài liệu: Kế toán.
Nội dung 3: Nội dung chương trình bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành (40 tiết)	- 100% giáo viên đáp ứng năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	- Giáo viên tự chọn các mô đun cần bồi dưỡng phù hợp với nhu cầu phát triển phẩm chất, năng lực nghề nghiệp của cá nhân trong từng năm đảm bảo thời lượng theo quy định	-Nội dung 3 : + Giáo viên chọn nội dung bồi dưỡng phù hợp với vị trí việc làm của mình trong Thông tư HD BDTX + BGH và TCM kiểm tra việc tự bồi dưỡng theo kế hoạch của giáo viên.

V. DỰ KIẾN THỜI GIAN, HÌNH THỨC, NỘI DUNG BỒI DƯỠNG, ĐÀO TẠO PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ

1. Bồi dưỡng quản lý giáo dục:

a) Yêu cầu:

- Tất cả cán bộ quản lý và giáo viên thuộc diện quy hoạch cán bộ quản lý đều có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý theo quy định và có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

- Phân đầu 100% Tổ trưởng chuyên môn tham gia bồi dưỡng công tác quản lý tổ chuyên môn.

- Giáo viên chủ nhiệm được tham gia các lớp bồi dưỡng công tác chủ nhiệm.

b) Chỉ tiêu, giải pháp:

- Cử cán bộ nguồn tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý theo quy định của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT (nếu có).

- Cử các giáo viên trong diện quy hoạch tham dự bồi dưỡng quản lý tổ chuyên môn (nếu có).

- Cử các GVCN dự lớp bồi dưỡng công tác chủ nhiệm: 17 đồng chí.

- Cử giáo viên trong diện quy hoạch tham gia học lớp trung cấp chính trị (nếu chưa có bằng cấp theo quy định).

2. Bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn:

a) Yêu cầu:

- Tất cả cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên. Đảm bảo 100% giáo viên đang trực tiếp giảng dạy đạt trình độ chuẩn (có bằng đại học); nâng cao tay nghề, chất lượng giảng dạy đáp ứng yêu cầu xây dựng trường tiên tiến, hiện đại hội nhập quốc tế.

- Nhà trường còn 01 GV chưa đạt chuẩn theo vị trí việc làm sẽ tiếp tục học bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, đạt chuẩn nghề nghiệp.

b) Chỉ tiêu, giải pháp:

- Cử giáo viên tham gia học tập nâng chuẩn theo thông báo chiêu sinh của các trường sư phạm trong tỉnh (thực hiện việc đăng ký tham gia theo học các lớp nâng chuẩn trình độ Đào tạo đối với 01 đồng chí có bằng cấp chuyên môn chưa đạt chuẩn).

3. Bồi dưỡng thường xuyên:

a) Yêu cầu:

- Đảm bảo 100% cán bộ QLGD và GV tham gia bồi dưỡng thường xuyên theo Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành các quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông. Bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo kế hoạch của ngành.

- Căn cứ tình hình thực tế nhà trường có kế hoạch bồi dưỡng các chuyên đề cụ thể, đáp ứng nhu cầu học tập nâng cao trình độ, phát huy năng lực của CBQL, GV, NV của nhà trường.

- Đảm bảo 100% cán bộ quản lý và giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp theo kế hoạch và nội dung quy định của

Phòng Giáo dục và Đào tạo và của nhà trường.

b) Chỉ tiêu, giải pháp:

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên tự học và tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp do Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- 100% CBGV nhà trường được học tập và tham gia đầy đủ bồi dưỡng thường xuyên theo chương trình ETEP.

- Cử các cán bộ, Tổ trưởng chuyên môn tham dự các lớp tập huấn, cập nhật các kiến thức về pháp luật, chuyên môn; hướng dẫn tự học, thực hành; hệ thống hóa kiến thức, giải đáp thắc mắc, hướng dẫn những nội dung khó đối với giáo viên, nhân viên

4. Bồi dưỡng chính trị:

a) Yêu cầu:

- Tất cả cán bộ quản lý và giáo viên thuộc diện quy hoạch cán bộ quản lý có trình độ từ trung cấp chính trị trở lên.

- Nâng tỷ lệ giáo viên đạt trình độ trung cấp chính trị.

b) Chỉ tiêu, giải pháp:

- Tiếp tục cử cán bộ quản lý và giáo viên thuộc diện quy hoạch cán bộ quản lý tham gia học tập nâng cao trình độ chính trị.

- Cử các TTCM tham dự các lớp chính trị dành cho cán bộ QLGD, tổ trưởng chuyên môn, đội ngũ kế cận.

3.5. Bồi dưỡng ngoại ngữ:

a) Yêu cầu:

- Đối với CBQL và giáo viên không giảng dạy ngoại ngữ: Khuyến khích tham gia bồi dưỡng chứng chỉ tiếng Anh theo khung đánh giá năng lực ngôn ngữ của Cộng đồng chung Châu Âu (CEFR).

- Phấn đấu tăng tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên có chứng chỉ Tin học ứng dụng và chứng chỉ ngoại ngữ từ bậc 2 trở lên.

- Đối với giáo viên giảng dạy Tiếng Anh: Tất cả giáo viên Tiếng Anh đều đạt chuẩn theo khung đánh giá năng lực ngôn ngữ của Cộng đồng chung Châu Âu (CEFR) hoặc tương đương theo đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020” hay còn gọi là Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020 theo Quyết định số 1400/2008/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ. Theo đề án này, giáo viên dạy ngoại ngữ phải có năng lực ngôn ngữ giảng dạy cao hơn trình độ chung của cấp dạy 2 bậc. Trình độ giáo viên dạy tiếng Anh Trung học cơ sở (THCS) phải đạt tối thiểu cấp độ 4/6 do Hiệp hội các tổ chức khảo thí ngoại ngữ châu Âu đã ban hành (viết tắt là KNLNN).

b) Chỉ tiêu, giải pháp:

- Vận động CB-GV dự học lớp chứng chỉ ngoại ngữ (tiếng Anh) cho cán bộ quản lý và giáo viên và nhân viên chưa có CC.
- Cử tất cả giáo viên giảng dạy Tiếng Anh tham gia tập huấn đầy đủ các lớp bồi dưỡng do phòng GD&ĐT, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

6. Bồi dưỡng Tin học:

a) Yêu cầu:

- Đảm bảo tất cả cán bộ quản lý và giáo viên đều sử dụng thành thạo các phần mềm dạy học đã được tập huấn, đặc biệt sử dụng thành thạo các tính năng của phòng Tin học.
- Tất cả cán bộ quản lý có khả năng sử dụng các phần mềm tin học ứng dụng dành cho quản lý.
- Đối với nhân viên: Đảm bảo đạt trình độ Tin học theo tiêu chuẩn của ngạch CDNN, có khả năng sử dụng các phần mềm ứng dụng trong các hoạt động nghiệp vụ theo tiêu chuẩn của từng chức danh.

b) Chỉ tiêu, giải pháp:

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên đều tham gia các lớp tập huấn do sở, phòng GD và dự án Tin học giai đoạn III của tỉnh Quảng Ninh hướng dẫn.
- 100% cán bộ quản lý thường xuyên cập nhật phần mềm tin học ứng dụng dành cho quản lý.
- 100% CBGV tham gia tập huấn các modul của chương trình GDPT 2018.

7. Bồi dưỡng theo yêu cầu thực tiễn (bồi dưỡng chuyên đề, bồi dưỡng CM hè, bồi dưỡng chính trị hè ...):

a) Yêu cầu:

- Căn cứ vào các kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng phù hợp với tình hình thực tế (kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hè, bồi dưỡng theo chuyên đề).
- Cùng với bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, Nhà trường sẽ tham dự các lớp bồi dưỡng chính trị hè hàng năm cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường do phòng GD&ĐT, Đảng bộ xã Bình Khê tổ chức.

- Bồi dưỡng chuyên đề “Học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

b) Chỉ tiêu:

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng theo kế hoạch.

V. KINH PHÍ ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG

1. Đối với các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ, chuyên môn nâng cao trình độ của

cá nhân: kinh phí thực hiện một phần từ nguồn vốn chương trình mục tiêu xây dựng hàng năm (nếu có) hoặc đơn vị, cá nhân đi học tự chi trả.

2. Đối với cán bộ, viên chức và hiệu trưởng được cử đi đào tạo thực hiện theo Nghị định số: 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 09 năm 2017” Quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức; Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 về việc Hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Áp dụng tại mục 1 của Điều 4.

3. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập (trừ thủ trưởng đơn vị): thực hiện theo Mục 3 “Đào tạo bồi dưỡng” của Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể, tạo mọi điều kiện thuận lợi và huy động toàn bộ CBQL, giáo viên, nhân viên tham gia học tập các chương trình, loại hình bồi dưỡng theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Theo dõi, đôn đốc và quản lý việc học tập bồi dưỡng, kịp thời khen thưởng hoặc xử lý đối với giáo viên, CBQL tham gia tốt hoặc chưa tốt các chương trình bồi dưỡng giáo dục. Ghi nhận kết quả bồi dưỡng để đưa vào hồ sơ chuyên môn của giáo viên trong quá trình công tác giảng dạy tại đơn vị.

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX; phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên; xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường theo thẩm quyền và trách nhiệm được giao. Tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của giáo viên về Phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ nhà giáo và CBQLGD năm 2023-2024. Nhà trường đề nghị các Tổ trưởng chuyên môn triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các CB-GV-NV báo cáo trực tiếp Hiệu trưởng nhà trường để có hướng giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thị xã (b/c);
- BGH, giáo viên nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lan Anh

